

BÁO CÁO

**Kế hoạch, kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026
và năm 2027 của xã Kim Hoa**

Kính gửi:

- UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh.

Thực hiện Văn bản số 9894/UBND-KT ngày 28/9/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thực hiện Kết luận của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 181-TB/TU ngày 12/9/2026; căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng và hoạt động thương mại - dịch vụ, UBND xã Kim Hoa xây dựng kế hoạch, kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 và năm 2027 trên địa bàn xã như sau:

I. ĐÁNH GIÁ BỐI CẢNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Kim Hoa là xã nằm ở phía Tây tỉnh Hà Tĩnh; phía Bắc giáp xã Hương Sơn và xã Sơn Giang; phía Nam giáp xã Vũ Quang; phía Đông giáp xã Tứ Mỹ và xã Mai Hoa; phía Tây giáp xã Sơn Tây. Tổng diện tích tự nhiên 88,28 km²; toàn xã có 4.785 hộ với trên 18632 nhân khẩu sinh sống tại 12 thôn.

Kim Hoa có nhiều tiềm năng, lợi thế trong phát triển kinh tế nông nghiệp, đặc biệt là kinh tế vườn đồi, cây ăn quả, cây lâm nghiệp và chăn nuôi. Địa bàn có diện tích đất vườn đồi lớn, khả năng thoát nước tốt, phù hợp phát triển cây trồng lâu năm. Bên cạnh đó, hệ thống giao thông cơ bản thuận lợi với các tuyến đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 8A và Quốc lộ 281 đi qua, tạo điều kiện cho lưu thông hàng hóa và phát triển kinh tế - xã hội

Bên cạnh thuận lợi, địa phương còn chịu tác động của thời tiết, thiên tai, mưa lũ, ngập úng; chi phí đầu vào và thị trường tiêu thụ một số sản phẩm còn biến động. Vì vậy, kịch bản tăng trưởng phải bám sát số liệu thực tế, xác định rõ dư địa từng khu vực, từng sản phẩm, công trình và giao trách nhiệm theo dõi đến từng đầu mối.

1. Kết quả năm 2025

Theo số liệu tổng hợp trong hồ sơ, tổng giá trị sản phẩm của xã Kim Hoa theo giá so sánh năm 2020 năm 2025 đạt 887.572,97 triệu đồng, trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 618.727,97 triệu đồng.
- Công nghiệp - xây dựng: 101.699,42 triệu đồng.

- Dịch vụ: 167.145,04 triệu đồng.

2. Kết quả 6 tháng đầu năm 2026

Tổng giá trị sản phẩm theo giá so sánh năm 2020 đạt 619.525,20 triệu đồng, tăng 5,31% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 437.692,65 triệu đồng, tăng 3,96%.
- Công nghiệp - xây dựng: 68.167,53 triệu đồng, tăng 13,00%.
- Dịch vụ: 113.665,03 triệu đồng, tăng 6,28%.

Cơ cấu 6 tháng đầu năm 2026: nông, lâm nghiệp và thủy sản 70,67%; công nghiệp - xây dựng 10,85%; dịch vụ 18,48%. Kết quả cho thấy công nghiệp - xây dựng và dịch vụ có tốc độ tăng khá; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có quy mô lớn, do đó việc nâng năng suất, sản lượng và giá trị sản phẩm có ý nghĩa quyết định đối với mục tiêu chung.

II. MỤC TIÊU VÀ KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế; tập trung phát triển sản xuất, kinh doanh; nâng cao giá trị nông, lâm nghiệp; thúc đẩy công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, giải ngân và hoàn thành các công trình có khả năng tạo giá trị trong năm; đồng thời rà soát đầy đủ sản lượng, doanh thu của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ dân để phản ánh sát thực tế.

Phấn đấu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm năm 2026 đạt trên 8%

2. Mức giá trị cần đạt và yêu cầu 6 tháng cuối năm

Tổng giá trị sản phẩm năm 2025 theo giá so sánh năm 2020 là 887.572,97 triệu đồng. Với mục tiêu tăng trên 8%, giá trị tối thiểu phải đạt 958.578,81 triệu đồng.

Kịch bản phấn đấu được xác định ở mức **961.898,49 triệu đồng**, tương ứng tăng **trên 8%** so với năm 2025.

Để đạt mức trên, 6 tháng cuối năm 2026 cần tạo thêm 342.373,29 triệu đồng giá trị sản phẩm, tương đương tăng khoảng 14,39% so với 6 tháng cuối năm 2025. Đây là yêu cầu cao; do đó phải quản lý theo tháng, theo ngành và theo công trình, không chờ dồn kết quả vào tháng cuối năm.

Khu vực	GO 2025 (triệu đồng)	6 tháng 2026 (triệu đồng)	Tăng 6 tháng 2026	Mục tiêu 2026 (triệu đồng)	Tăng cả năm	6 tháng cuối (triệu đồng)	Tăng 6 tháng cuối
Nông, lâm nghiệp, thủy sản	618.727,97	437.692,65	3,96%	637.625,28	3,05%	199.932,63	1,11%

Khu vực	GO 2025 (triệu đồng)	6 tháng 2026 (triệu đồng)	Tăng 6 tháng 2026	Mục tiêu 2026 (triệu đồng)	Tăng cả năm	6 tháng cuối (triệu đồng)	Tăng 6 tháng cuối
Công nghiệp - xây dựng	101.699,42	68.167,53	13,00%	143.700,36	41,30%	75.532,83	82,57%
Thương mại-Dịch vụ	167.145,04	113.665,03	6,28%	180.572,86	8,03%	66.907,83	12,12%
TỔNG SỐ	887.572,97	619.525,20	5,31%	961.898,49	8,37%	342.373,29	14,39%

3. Dự địa và giải pháp theo khu vực năm 2026

3.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Kịch bản năm 2026 xác định giá trị khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 637.625,28 triệu đồng, tăng 3,05%. Dự địa tập trung ở trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản và dịch vụ nông nghiệp.

Trồng trọt: Ước đạt 430.848,55 triệu đồng, tăng 2,12%; Dự địa tập trung vào nâng năng suất, sản lượng cây trồng cuối vụ, ngô, rau màu và các sản phẩm có đầu ra ổn định; hạn chế diện tích bỏ hoang, tổ chức sản xuất hết diện tích có khả năng canh tác.

Chăn nuôi: Ước đạt 145.252,72 triệu đồng, tăng 3,38%. Đây là nguồn tăng quan trọng của khu vực nông nghiệp; cần tập trung phát triển đàn hươu, tái đàn lợn, trâu bò, gia cầm gắn với kiểm soát dịch bệnh

Lâm nghiệp: Ước đạt 43.936,49 triệu đồng, tăng 7,11%. Dự địa tập trung ở khai thác rừng trồng, gỗ keo, lâm sản đến kỳ khai thác; tổ chức khai thác đúng kế hoạch, gắn với trồng lại rừng sau khai thác.

Thủy sản: Ước đạt 15.487,53 triệu đồng, tăng 16,56%; mặc dù quy mô chưa lớn nhưng có tốc độ khá, có thể tiếp tục khai thác diện tích mặt nước, nâng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy sản nội địa.

Dịch vụ nông nghiệp: Ước đạt 2.100 triệu đồng, tăng khoảng 5%, tiếp tục phát triển các hoạt động cung ứng giống, vật tư, máy móc, dịch vụ phục vụ sản xuất.

Giải pháp trọng tâm: Rà soát từng thôn, từng hộ có quy mô sản xuất lớn; bám sát sản lượng cây trồng, số lượng đàn vật nuôi, diện tích rừng đến kỳ khai thác; phòng chống dịch bệnh; đẩy nhanh tái đàn; hỗ trợ liên kết tiêu thụ sản phẩm; hạn chế tối đa thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trong các tháng cuối năm.

3.2. Công nghiệp - xây dựng

Đây là khu vực có dự địa tăng trưởng lớn, trong đó xây dựng là động lực trực tiếp. Kịch bản năm 2026 xác định giá trị công nghiệp - xây dựng đạt 143.700,36 triệu đồng, tăng 41,30%.

Về công nghiệp, toàn xã có 2 doanh nghiệp và 101 cơ sở hoạt động công nghiệp theo sổ liệu hồ sơ. Các nhóm cần tập trung gồm cửa xẻ, chế biến gỗ và đồ gỗ; xay sát lúa gạo; khai khoáng; cơ khí, hàn xì và các cơ sở sản xuất, chế biến quy mô hộ gia đình. Trọng tâm quản lý là rà soát từng cơ sở, cập nhật sản lượng thực tế, tháo gỡ khó khăn về nguyên liệu, điện, thị trường và bổ sung kịp thời cơ sở, sản phẩm mới phát sinh.

Về xây dựng, giá trị xây dựng theo giá so sánh năm 2020 dự kiến 115.106 triệu đồng, tăng 56,36%. Các công trình, dự án có khả năng tạo giá trị gồm: trả nợ công trình nhà đa năng và công trình phụ trợ Trường THCS Phan Đình Phùng; tuyến đường Đồng Rú Lau - Thanh Giang; đường giao thông từ thôn Thịnh Bằng xã Hương Sơn đi Chợ Đình thôn Am Thủy; đường giao thông đoạn từ thôn 3 đi Châu Lâm; đường giao thông thôn Hoàng Trường; nâng cấp đường huyện DH.63; nâng cấp tuyến đường tưới Trạm bơm Sơn Phúc và các công trình trường học, nhà xe, hạ tầng khác.

Giải pháp trọng tâm: Lập bảng theo dõi riêng từng công trình; cập nhật khối lượng thực hiện theo tháng; phối hợp chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh thi công, nghiệm thu; xử lý kịp thời vướng mắc về mặt bằng, thủ tục, vật liệu; đồng thời rà soát giá trị xây dựng nhà ở, công trình của hộ dân để phản ánh đầy đủ khối lượng phát sinh.

3.3. Thương mại - Dịch vụ

Kịch bản năm 2026 xác định giá trị dịch vụ đạt 180.572,86 triệu đồng, tăng 8,03%. Dư địa chủ yếu ở bán buôn, bán lẻ hàng hóa, vật liệu xây dựng, buôn bán gỗ và keo, vận tải, dịch vụ ăn uống, sửa chữa và các dịch vụ dân sinh.

Tập trung rà soát đầy đủ hộ kinh doanh, doanh nghiệp đang hoạt động; khai thác sức mua các tháng cuối năm; khuyến khích cơ sở mở rộng quy mô, đa dạng hàng hóa và dịch vụ; cập nhật doanh thu của cơ sở mới phát sinh; tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải, dịch vụ ăn uống và thương mại trên địa bàn.

4. Tiến độ điều hành 3 tháng cuối năm 2026

Từ nay đến hết tháng 10/2026: Hoàn thành rà soát toàn bộ số liệu từng lĩnh vực; đối chiếu doanh nghiệp, cơ sở, công trình, dự án; xác định chỉ tiêu có khả năng đạt, chỉ tiêu nguy cơ hụt và giá trị còn thiếu cần bù đắp; đặc biệt cập nhật khối lượng các dự án xây dựng lớn.

Tháng 11/2026: Tập trung đẩy nhanh sản xuất, kinh doanh và thi công; xử lý ngay khó khăn, vướng mắc; cập nhật lại kịch bản trên cơ sở kết quả 10 và 11 tháng; giao chỉ tiêu bù đắp cụ thể nếu có thiếu hụt.

Tháng 12/2026: Tập trung nghiệm thu, xác nhận khối lượng công trình; tổng hợp đầy đủ sản lượng nông, lâm, thủy sản, doanh thu dịch vụ, kết quả sản xuất công nghiệp và giá trị xây dựng; không để sót cơ sở, sản phẩm, khối lượng thực tế phát sinh; phấn đấu đạt tối thiểu 961.898,49 triệu đồng.

III. MỤC TIÊU VÀ KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2027

1. Mục tiêu

- Tiếp tục khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương; tập trung phát triển sản xuất, kinh doanh; nâng cao giá trị nông, lâm nghiệp; thúc đẩy công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ; đẩy nhanh tiến độ đầu tư công và xây dựng nông thôn mới.

- Phân đầu tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã Kim Hoa năm 2027 đạt khoảng 9-10% so với năm 2026; tương đương tổng giá trị sản phẩm năm 2027 ước đạt khoảng: 1.053.663,61 triệu đồng, tương ứng tăng khoảng trên 9,54% so với năm 2026.

Đây là yêu cầu cao, đòi hỏi phải khai thác đồng thời cả ba khu vực kinh tế, trong đó tập trung cao nhất vào Nông Lâm nghiệp, công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ.

Khu vực	Mục tiêu 2026 (triệu đồng)	Kịch bản 2027 (triệu đồng)	Tăng 2027
Nông, lâm nghiệp, thủy sản	637.625,28	662.427,87	3,92%
Công nghiệp - xây dựng	143.700,36	196.235,74	36,56%
Thương mại - Dịch vụ	180.572,86	195.000,00	7,99%
TỔNG SỐ	961.898,49	1.053.663,61	9,54%

2. Dự địa tăng trưởng và trọng tâm năm 2027

2.1. Nông, lâm nghiệp và thủy sản

Kịch bản xác định giá trị đạt 662.427,87 triệu đồng, tăng 3,92%. Trọng tâm là nâng năng suất cây trồng, phát triển cây ăn quả, đặc biệt cây Cam; phát triển chăn nuôi hươu, lợn theo hướng liên kết, tăng đàn trâu bò, gia cầm; khai thác rừng trồng đến kỳ và tăng hiệu quả sử dụng diện tích mặt nước. Phải gắn tăng sản lượng với kiểm soát dịch bệnh, liên kết tiêu thụ và giảm thiệt hại do thiên tai.

2.2. Công nghiệp - xây dựng

Khu vực này được xác định là động lực chính để tạo bước tăng trưởng năm 2027. Kịch bản xác định giá trị khoảng 196.235,74 triệu đồng, tăng 36,56% so với năm 2026.

Trong đó, công nghiệp phân đầu khoảng 30.000 triệu đồng, tập trung vào chế biến gỗ, xay xát, cơ khí, khai khoáng và các cơ sở sản xuất quy mô hộ; xây dựng phân đầu khoảng 166.235,74 triệu đồng, tập trung đẩy nhanh các dự án đường giao thông, trụ sở Công an xã, hệ thống kênh mương, đường huyện ĐH.63 và các công trình trường học, hạ tầng khác.

Năm 2027 theo giá hiện hành, giá trị xây dựng ước khoảng 228.000 triệu đồng, trong đó các dự án, công trình của doanh nghiệp, ngân sách và các nguồn khác khoảng 158.000 triệu đồng; xây dựng của hộ dân khoảng 70.000 triệu đồng.

Một số công trình, dự án tạo dư địa tăng trưởng lớn trong năm 2027 gồm:

- Đường giao thông thôn Phúc Thành đi thôn Sơn Phúc: 20.000 triệu đồng.
- Đường giao thông từ đường Đặng Dung đi đập Khe Mơ: 15.000 triệu đồng.
- Trụ sở công an xã Kim Hoa: 50.000 triệu
- Kênh mương chính trạm bơm Sơn Thủy 1km, (khẩu độ 70x80); kênh mương nhánh 300m, (khẩu độ 40x60): 3.000 triệu đồng
- Công trình Nâng cấp đường huyện ĐH.63 (Sơn Bình - Kim Hoa), huyện Hương Sơn: 70.000 triệu đồng.
- Các công trình trường học, nhà xe, hạ tầng và các hạng mục xây dựng khác tiếp tục đóng góp vào giá trị xây dựng trong năm.

Giải pháp: Xây dựng bảng theo dõi riêng cho từng dự án, xác định khối lượng phải hoàn thành từng tháng; phối hợp với chủ đầu tư, nhà thầu đẩy nhanh thi công, nghiệm thu khối lượng; kịp thời giải quyết các khó khăn về mặt bằng, thủ tục và vật liệu.

Song song với đầu tư công, tiếp tục rà soát giá trị xây dựng nhà ở, công trình của hộ dân trên địa bàn, bảo đảm phản ánh đầy đủ khối lượng thực tế phát sinh.

2.3. Thương mại - Dịch vụ

Kịch bản xác định giá trị khoảng 195.000 triệu đồng, tăng 7,99%. Tập trung phát triển bán buôn, bán lẻ; vận tải, kho bãi; lưu trú, ăn uống; dịch vụ sửa chữa và các dịch vụ dân sinh. Phải chủ động rà soát cơ sở kinh doanh mới phát sinh, cập nhật doanh thu và khai thác sức mua ngay từ đầu năm.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quản lý tăng trưởng theo chỉ tiêu và dữ liệu: Phân công cán bộ chuyên môn phụ trách từng khu vực, từng nhóm chỉ tiêu; xây dựng biểu theo dõi thống nhất; cập nhật số liệu hằng tháng và phân tích chênh lệch so với kịch bản.

2. Tập trung công nghiệp - xây dựng: Theo dõi từng công trình, dự án; xác định khối lượng theo tháng; phối hợp tháo gỡ vướng mắc; đẩy nhanh nghiệm thu, hoàn thành khối lượng đủ điều kiện; đồng thời rà soát, phản ánh đầy đủ giá trị xây dựng của hộ dân.

3. Phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản: Nâng năng suất, chất lượng, tập trung phát triển cây ăn quả, đặc biệt là cây Cam; phát triển chăn nuôi hươu, lợn và các vật nuôi chủ lực; khai thác rừng đến kỳ; chủ động phòng dịch, thiên tai; tăng liên kết tiêu thụ.

4. **Khôi phục và phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:** Rà soát từng doanh nghiệp, cơ sở; nắm công suất, sản lượng, lao động, nguyên liệu, điện và thị trường; hỗ trợ trong phạm vi thẩm quyền; không để cơ sở có khả năng sản xuất nhưng phải ngừng hoạt động do vướng mắc thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước.

5. **Khai thác du địa thương mại - dịch vụ:** Rà soát đầy đủ hộ kinh doanh và doanh nghiệp; hỗ trợ mở rộng quy mô, đa dạng sản phẩm; thúc đẩy vận tải, ăn uống, bán lẻ; cập nhật doanh thu của cơ sở mới.

6. **Gắn tăng trưởng với thu ngân sách:** Theo dõi các hoạt động sản xuất, kinh doanh phát sinh; phối hợp rà soát nguồn thu, chống thất thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ theo quy định; tăng trưởng kinh tế phải gắn với tăng nguồn lực cho ngân sách địa phương.

7. **Kiểm tra, báo cáo và điều chỉnh kịch bản:** Hằng tháng đánh giá kết quả so với kịch bản; chỉ tiêu thấp phải xác định nguyên nhân, giá trị thiếu hụt, khả năng bù đắp và trách nhiệm đầu mối; kịp thời báo cáo UBND xã để điều chỉnh.

8. **Chủ động phòng ngừa rủi ro:** Theo dõi thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, thị trường và tiến độ công trình; xây dựng phương án xử lý sớm để hạn chế tác động đến sản lượng và giá trị tăng trưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai kịch bản; là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế thuộc phạm vi được giao.

- Chủ trì xây dựng biểu theo dõi tăng trưởng theo tháng, quý, năm; phối hợp các bộ phận chuyên môn, thôn, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và chủ đầu tư để cập nhật số liệu.

- Đối với công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, trực tiếp rà soát các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất; nắm tình hình hoạt động, sản lượng, công suất và khó khăn để tham mưu giải pháp.

- Đối với xây dựng, theo dõi danh mục công trình, dự án; cập nhật khối lượng thực hiện, nghiệm thu; phối hợp tháo gỡ khó khăn nhằm bảo đảm giá trị xây dựng theo kịch bản.

- Đối với nông, lâm nghiệp và thủy sản, theo dõi sản lượng, đàn vật nuôi, diện tích và sản lượng rừng, thủy sản; tham mưu các giải pháp tăng năng suất, phòng dịch và giảm thiệt hại.

- Đối với thương mại - dịch vụ, rà soát cơ sở kinh doanh, doanh thu và các hoạt động dịch vụ phát sinh; tổng hợp, đối chiếu số liệu phục vụ tính toán tăng trưởng.

- Định kỳ hằng tháng tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện; trường hợp có khó khăn, vướng mắc phải tham mưu UBND xã có biện pháp kịp thời xử lý..

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp thực hiện các chỉ tiêu thuộc phạm vi phụ trách; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp tham gia phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội; phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến kinh tế số, du lịch, lao động - việc làm theo phân công.

3. Công an, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tạo môi trường ổn định, an toàn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và triển khai các công trình, dự án trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia sản xuất, kinh doanh; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; vận động Nhân dân đồng thuận trong giải phóng mặt bằng, triển khai công trình, dự án và các nhiệm vụ phát triển kinh tế.

5. Các Thôn, Doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn xã

Chủ động cung cấp thông tin, số liệu sản xuất, kinh doanh, khối lượng công trình và doanh thu theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn; phối hợp thực hiện các giải pháp tăng trưởng; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc để được tổng hợp, tham mưu xử lý.

Trên đây là Báo cáo kế hoạch, kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 và năm 2027 của xã Kim Hoa, Ủy ban nhân dân xã báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các phòng, ngành, đơn vị xã;
- Các Doanh nghiệp, HTX;
- Các thôn;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Văn Đoàn